TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN Ô MÔN** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:16/2022/HSST
Ngày: 28/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phương Văn Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Tiềm.

2. Bà Phạm Thị Bích Vân.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Hồ Thị Thu Hiền.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa***: Ông Huỳnh Thạnh Hưng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 12/2022/HSST ngày 25 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Văn T**, sinh năm 1988.

Nơi sinh: Cần Thơ; giới tính: Nam;

Đăng ký thường trú: khu vực BK, phường PT, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Nghề nghiệp: làm thuê;

Trình độ học vấn: 8/12;

Họ và tên cha: (không rõ); Họ và tên mẹ: Đào Thị H, sinh năm 1961 (sống); Anh chị em ruột: không; Vợ, con: không.

- Tiền án: không

- Tiền sự: Vào ngày 29/4/2020 bị Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng, chấp hành xong ngày 15/4/2021. Chưa xóa tiền sự.

- Bị cáo Đào Văn T bị bắt theo Lnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 19/12/2021, chuyển tạm giam từ ngày 28/12/2021, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an quận Ô Môn.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà **Đào Thị H**, sinh năm 1961 (có mặt).

Địa chỉ: Kv. BK, phường PT, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ.

Người làm chứng:

1/ **Đào Ngọc L**, sinh năm 1964 (có mặt).

Địa chỉ: khu vực BK, phường PT, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ.

2/ **Trần Anh T**, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu vực 02, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ.

3/ **Lê An Kh**, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu vực Tân Xuân, phường TL, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ.

4/ **Trương Thành T**, sinh năm 1979 (có mặt).

Địa chỉ: khu vực BK, phường PT, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 19/12/2021, qua công tác nắm tình hình phát hiện đối tượng Đào Văn T có biểu hiện hoạt động Mua bán trái phép chất ma túy tại khu vực BK, phường PT, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ nên Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an quận Ô Môn kết hợp Công an phường PT tiến hành khám xét khẩn cấp người, địa điểm, chỗ ở đối với Đào Văn T tại khu vực BK, phường PT, quận Ô Môn. Qua khám xét, lực lượng công an phát hiện, thu giữ 02 (hai) gói ni lông nẹp miệng bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng rắn không màu nghi là ma túy bên ngoài được hàn kín lại bằng gói ni lông màu vàng được thu giữ tại trên kệ trái cây phía trước nhà của T, 01 (một) gói ni lông hàn kín có một đầu hở bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng rắn không màu nghi là ma túy được thu giữ trong phòng của T ngay dưới nền gạch cùng một số vật chứng khác có liên quan. Sau đó lực lượng Công an tiến hành niêm phong thu giữ và mời đối tượng về cơ quan làm việc.

Căn cứ kết luận giám định số 18/KLGĐ-PC09 ngày 26/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: gói 1 tinh thể không màu trong 02 gói ni lông (ký hiệu M1) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,1994 gam, gói 2 tinh thể không màu trong gói ni lông (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2284 gam. Tổng khối lượng ma túy đã thu giữ là 0,4278 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Đào Văn T khai nhận: số ma túy Công an thu giữ là của T, T mua ngày 18/12/2021 tại đèn xanh đèn đỏ Ba Se, quận Ô Môn của một người phụ nữ tên Liên (T chỉ biết Liên ở quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ) với số tiền 250.000 đồng nhằm mục đích mua bán cho người nghiện ma túy và có ma túy để tự sử dụng. T không có phân chia sẵn để bán mà khi mua về thì đã được

Liên chia sẵn, khi có người nghiện cần mua ma túy thì T bán lại. T khai nhận sử dụng ma túy từ năm 2007 và bán ma túy từ đầu tháng 12/2021, T đã bán ma túy được cho 03 (ba) người gồm một người tên T ở TL 01 lần giá 300.000 đồng; Lê An Kh ở TL từ 03 đến 04 lần, mỗi lần giá 300.000 đồng; Trần Anh T 02 lần, lần thứ nhất vào buổi sáng ngày 19/12/2021 với giá 200.000 đồng (đã bán được), lần thứ hai vào buổi chiều cùng ngày giá 400.000 đồng nhưng chưa giao bán được thì bị phát hiện, bắt giữ. T thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy một mình, không có ai giúp sức, người nhà cũng không biết T có hành vi mua bán ma túy. Phương thức giao dịch ma túy khi có người cần mua ma túy thì gọi vào số điện thoại 0931.873.575 của T để thỏa thuận mua bán, sau đó T kêu người mua đến kệ trái cây của bà Đào Ngọc L (là dì ruột của T) trước nhà T, khi người nghiện đến mua ma túy thì T để ma túy trên kệ trái cây rồi chỉ người nghiện lấy ma túy và để tiền lại, khi người nghiện đi rồi T mới ra lấy tiền.

Cơ quan điều tra tiến hành làm việc với những người nghiện ma túy đã mua ma túy của Đào Văn T gồm Lê An Kh và Trần Anh T cả hai đối tượng nhận dạng được người bán ma túy là Đào Văn T, phương thức mua bán ma túy phù hợp với lời khai của T. Kh đã mua ma túy của T từ đầu tháng 12/2021 mỗi lần mua với giá 300.000 đồng, T mua ma túy của T được 02 lần vào ngày 19/12/2021, một lần vào buổi sáng giá 200.000 đồng, một lần vào buổi chiều với giá 400.000 đồng nhưng chưa giao dịch được thì T bị phát hiện, bắt giữ. Đối với đối tượng Võ Văn T, sinh năm 1975, ĐKTT: khu vực Tân Thạnh, phường TL, quận Ô Môn hiện không có mặt tại địa phương nên không làm việc được.

Làm việc với bà Đào Ngọc L bà L là dì ruột của T, bà có kệ trái cây ở trước nhà. Kệ trái cây cách nhà T khoảng 3 đến 4 mét, hàng ngày ít có người đến nhà của T nhưng cứ cách hai, ba ngày thì có ba, bốn người đến tìm T, đến khoảng 10 phút thì bỏ đi, đến làm gì thì bà L không biết. T cũng thường hay ra kệ trái cây, khoảng 5 đến 10 phút thì đi vào. Bà L biết T có sử dụng ma túy nhưng có mua bán ma túy không thì bà L không biết.

Đối với đối tượng tên Liên là người bán ma túy cho T qua lời khai của T thì Liên có địa chỉ tại quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, bán ma túy cho T tại Ba Se, quận Ô Môn. Do không rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để tiến hành xác minh đối tượng. Cơ quan điêu tra tiếp tục xác minh làm rõ, nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Vật chứng:

- 02 (hai) gói niêm phong số 18G1/KLGĐ-PC09 và 18G2/KLGĐ-PC09 ngày 26/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, có chữ ký cán bộ niêm phong Đặng Thúy Hà và có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ.

- 01 (một) bình nhựa có nắp màu đỏ trên nắp có khoét hai lỗ gắn thêm một đoạn ống hút nhựa màu trắng và một đoạn nỏ thủy tinh, đã qua sử dụng,

- 01 (một) hột quẹt gas màu xanh đã qua sử dụng,

- 01 (một) cây kéo màu trắng bằng kim loại đã qua sử dụng,

- 01 (một) vỏ gói ni lông hàn kín có một đầu hở bên trong không chứa gì, đã qua sử dụng,

- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc đỏ đã qua sử dụng,

- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng đã qua sử dụng,

- 01 (một) vỏ gói ni lông màu vàng đã qua sử dụng,

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, có số IMEI1: 353793103134279, IMEI2: 353794103134277 cùng sim Mobifone, số seri: 8401200252381925 đã qua sử dụng,

- Tiền Việt Nam 2.120.000 đồng (hai triệu một trăm hai mươi nghìn đồng).

- 01 (một) bao thư niêm phong chứa đĩa ghi hình hỏi cung bị can.

Tại Bản cáo trạng số 12/CT-VKSOM-HS ngày 24 tháng 3 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố Đào Văn T có lý lịch như trên ra trước Tòa án nhân dân quận Ô Môn để xét xử về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng.

Đồng thời, phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đào Văn T từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 251 phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy gồm:

+ 02 (hai) gói niêm phong số 18G1/KLGĐ-PC09 và 18G2/KLGĐ-PC09 ngày 26/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, có chữ ký cán bộ niêm phong Đặng Thúy Hà và có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ.

+ 01 (một) bình nhựa có nắp màu đỏ trên nắp có khoét hai lỗ gắn thêm một đoạn ống hút nhựa màu trắng và một đoạn nỏ thủy tinh, đã qua sử dụng, 01 (một) hột quẹt gas màu xanh đã qua sử dụng, 01 (một) cây kéo màu trắng bằng kim loại đã qua sử dụng, 01 (một) vỏ gói ni lông hàn kín có một đầu hở bên trong không chứa gì, đã qua sử dụng, 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc đỏ đã qua sử dụng, 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng đã qua sử dụng, 01 (một) vỏ gói ni lông màu vàng đã qua sử dụng,

- Trả lại cho bà Đào Thị H: Tiền Việt Nam 2.120.000 đồng (hai triệu một trăm hai mươi nghìn đồng)

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà Nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, có số IMEI1: 353793103134279, IMEI2:

353794103134277 cùng sim Mobifone, số seri: 8401200252381925 đã qua sử dụng,

- Lưu hồ sơ 01 (một) bao thư niêm phong chứa đĩa ghi hình hỏi cung bị can.

Tại phiên tòa bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để được sớm về với gia đình, làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng hình sự*: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về căn cứ buộc tội*: Căn cứ kết luận giám định số 18/KLGĐ-PC09 ngày 26/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: gói 1 tinh thể không màu trong 02 gói ni lông (ký hiệu M1) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,1994 gam, gói 2 tinh thể không màu trong gói ni lông (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2284 gam. Tổng khối lượng ma túy đã thu giữ là 0,4278 gam.

Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận vào ngày 18/12/2021 bị cáo mua ma túy của một người phụ nữ tên Liên (T chỉ biết Liên ở quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ) với số tiền 250.000 đồng nhằm mục đích mua bán cho người nghiện ma túy và có ma túy để tự sử dụng. Bị cáo không có phân chia sẵn để bán mà khi mua về thì đã được Liên chia sẵn, khi có người nghiện cần mua ma túy thì bị cáo bán lại.

Bị cáo khai nhận đã bán ma túy được cho 03 (ba) người gồm một người tên T ở TL 01 lần giá 300.000 đồng; Lê An Kh ở TL từ 03 đến 04 lần, mỗi lần giá 300.000 đồng; Trần Anh T 02 lần, lần thứ nhất vào buổi sáng ngày 19/12/2021 với giá 200.000 đồng (đã bán được), lần thứ hai vào buổi chiều cùng ngày giá 400.000 đồng nhưng chưa giao bán được thì bị phát hiện, bắt giữ.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và vật chứng thu giữ được, đủ cơ sở kết luận bị cáo Đào Văn T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn truy tố bị cáo hành vi của bị cáo theo như cáo trạng là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Bị cáo có đủ hành vi nhận thức và đủ năng lực chịu trách nhiệm về hành vi của mình gây ra, biết rõ tác hại và hậu quả của ma túy nhưng vì thỏa mãn lối sống trụy lạc mà bị cáo xem thường pháp luật bất chấp cố ý thực hiện mua bán ma túy, đây là lỗi cố ý trong việc phạm tội của bị cáo. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý ma túy. Để giáo dục và răn đe bị cáo, đồng thời cũng góp phần giáo dục phòng ngừa chung trong xã hội, thiết nghĩ cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian hợp lý để

giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích trong xã hội. Có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] *Về xử lý vật chứng*: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Tuy nhiên, đối với hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Đồng thời, việc mua bán ma túy của bị cáo chỉ ở mức độ nhỏ. Do đó, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Kiến nghị cơ quan điều tra công an quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xác minh làm rõ người mà bị cáo khai là mua ma túy cho bị cáo tên "Liên" để xử lý sau tránh bỏ lọt tội phạm.

[5] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: **Đào Văn T** phạm tội ***"Mua bán trái phép chất ma túy".***

Áp dụng: Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điều 38 và Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Đào Văn T** 08 (tám) năm tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 19/12/2021.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điều 47; 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy gồm:

+ 02 (hai) gói niêm phong số 18G1/KLGĐ-PC09 và 18G2/KLGĐ-PC09 ngày 26/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, có chữ ký cán bộ niêm phong Đặng Thúy Hà và có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ.

+ 01 (một) bình nhựa có nắp màu đỏ trên nắp có khoét hai lỗ gắn thêm một đoạn ống hút nhựa màu trắng và một đoạn nỏ thủy tinh, đã qua sử dụng, 01 (một) hột quẹt gas màu xanh đã qua sử dụng, 01 (một) cây kéo màu trắng bằng kim loại đã qua sử dụng, 01 (một) vỏ gói ni lông hàn kín có một đầu hở bên trong không chứa gì, đã qua sử dụng, 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc đỏ đã qua sử dụng, 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng đã qua sử dụng, 01 (một) vỏ gói ni lông màu vàng đã qua sử dụng,

- Trả lại cho bà Đào Thị H: Tiền Việt Nam 2.120.000 đồng (hai triệu một trăm hai mươi nghìn đồng)

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà Nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, có số IMEI1: 353793103134279, IMEI2: 353794103134277 cùng sim Mobifone, số seri: 8401200252381925 đã qua sử dụng,

- Lưu hồ sơ 01 (một) bao thư niêm phong chứa đĩa ghi hình hỏi cung bị can.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đào Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định để yêu cầu Toà án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ô Môn;
- Chi cục THADS Q. Ô Môn;
- Công an Q. Ô Môn;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phương Văn Chính